

Số: 1605/QĐ-ĐHYD

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định Chuẩn đầu ra ngoại ngữ đối với các hệ,
các trình độ đào tạo tại Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/03/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Công văn số 2098/ĐHTN-ĐT ngày 03/11/2020 của Đại học Thái Nguyên về chuẩn đầu ra trình độ ngoại ngữ đối với các ngành đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-HĐTTĐHYD ngày 10/8/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2525/QĐ-ĐHYD ngày 26/11/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ đại học theo tín chỉ của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Biên bản của Thường trực Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên ngày 28/7/2022;

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo và Trường phòng Thanh tra - Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Chuẩn đầu ra ngoại ngữ đối với các hệ, các trình độ đào tạo tại Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trường các phòng, khoa, bộ môn, trung tâm, học viên và sinh viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Ban Giám hiệu;
- Các phòng, khoa, bộ môn;
- Lưu: VT, ĐT, TT-KT&ĐBCLGD.



PGS.TS. Nguyễn Tiến Dũng

QUY ĐỊNH

Chuẩn đầu ra ngoại ngữ đối với các hệ, các trình độ đào tạo tại Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1605/QĐ-ĐHYD ngày 12 tháng 8 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y - Dược)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định những nội dung liên quan đến chuẩn đầu ra ngoại ngữ và áp dụng đối với học viên sau đại học; sinh viên đại học hệ chính quy, hệ cử tuyển, hệ liên thông chính quy (gọi tắt là người học).

2. Quy định không áp dụng đối với sinh viên đại học hệ vừa làm vừa học, người học là người nước ngoài học tập bằng tiếng Việt. Các sinh viên nước ngoài ngôn ngữ sử dụng không phải là tiếng Anh có thể đăng ký học các học phần tiếng Anh trong chương trình đào tạo (được tính vào điểm tích lũy học phần) hoặc đăng ký học bổ sung chương trình Tiếng Việt nâng cao (không tính vào điểm tích lũy học phần).

Điều 2. Các chứng chỉ, chứng nhận ngoại ngữ áp dụng để xét chuẩn đầu ra

1. Tiếng Anh là ngoại ngữ chính được ưu tiên trong đào tạo, bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ và xác định chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Các chứng chỉ ngôn ngữ tiếng Nga, Pháp, Đức, Trung, Nhật được xem xét trong xác định chuẩn đầu ra năng lực ngoại ngữ.

2. Các chứng chỉ ngoại ngữ hợp lệ được công nhận để xét chuẩn đầu ra ngoại ngữ cho người học:

a) Tiếng Anh

- Chứng chỉ IELTS do Hội đồng Anh, Tổ chức giáo dục quốc tế IDP Education và Tổ chức khảo thí và đánh giá về ngôn ngữ của Đại học Cambridge cấp, tổ chức thi tại Hội đồng Anh và IDP hoặc đơn vị ủy quyền;

- Chứng chỉ TOEFL IBT do Viện Khảo thí giáo dục Hoa Kỳ ETS cấp, tổ chức thi tại IIG Việt Nam;

- Chứng chỉ TOEIC do viện Khảo thí giáo dục Hoa kỳ ETS cấp, tổ chức thi tại IIG Việt Nam (yêu cầu đủ 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết);

- Chứng chỉ Cambridge KET/ PET/ FCE/ Linguaskill do Tổ chức Cambridge ESOL cấp;

- Chứng chỉ ngoại ngữ (Tiếng Anh) do các cơ sở giáo dục đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận đủ điều kiện tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

b) Tiếng Trung

- Chứng chỉ HSK do Văn phòng Hán Ban/Tổng Bộ Học viện Khổng Tử cấp;
- Chứng chỉ TOCFL do Bộ Giáo dục Đài Loan cấp;
- Chứng chỉ ngoại ngữ (Tiếng Trung) do các cơ sở giáo dục đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận đủ điều kiện tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

c) Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Nhật, Tiếng Đức

- Chứng chỉ TORFL (viết tắt theo tiếng Nga là TRKI) do Viện tiếng Nga quốc gia mang tên A.X. Puskin cấp hoặc cấp bởi các trung tâm khác được Bộ Giáo dục và Đào tạo Liên bang Nga công nhận;

- Chứng chỉ DELF/DALF, TCF (yêu cầu đủ 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết) do Bộ Giáo dục và Đào tạo Pháp cấp;

- Chứng chỉ năng lực tiếng Nhật JLPT N1 do Ủy ban quản lý Japanese-Nattest cấp (yêu cầu đủ 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết); Chứng chỉ NAT-TEST do Ủy ban quản lý Japanese-Nattest cấp;

- Chứng chỉ ZD do viện Goethe cấp;

- Chứng chỉ năng lực tiếng Nga/Pháp/Nhật/Đức do các cơ sở giáo dục đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận đủ điều kiện tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

d) Chứng nhận năng lực ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (chứng nhận nội bộ) do Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên tổ chức đánh giá.

Điều 3. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ

Chuẩn đầu ra ngoại ngữ của người học là yêu cầu tối thiểu về trình độ ngoại ngữ mà người học phải đạt được sau khi hoàn thành chương trình đào tạo. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ là điều kiện bắt buộc khi xét công nhận tốt nghiệp đối với người học. Người học sẽ không được xét công nhận tốt nghiệp nếu tại thời điểm xét công nhận tốt nghiệp người học chưa đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ.

1. Đối với học viên trình độ Thạc sĩ, Bác sĩ nội trú

Người học đủ điều kiện để được công nhận tốt nghiệp nếu có một trong các chứng chỉ, văn bằng sau đây:

- Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ đạt trình độ tối thiểu Bậc 4 (B2) theo Khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương trở lên;

- Bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài;
- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành khác mà chương trình được thực hiện hoàn toàn bằng ngôn ngữ nước ngoài;

2. Đối với sinh viên đại học hệ chính quy

Sinh viên các ngành Y khoa, Răng hàm mặt, Y học dự phòng tuyển sinh từ năm học 2016 - 2017, sinh viên ngành Dược tuyển sinh từ năm học 2017 - 2018 và sinh viên các ngành đại học khác tuyển sinh từ năm học 2018 - 2019 trở đi phải đạt trình độ tối thiểu Bậc 3 (B1) theo Khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương trở lên.

3. Đối với sinh viên đại học hệ liên thông chính quy, cử tuyển

Sinh viên hệ liên thông chính quy, sinh viên cử tuyển của các ngành được tuyển sinh tại thời điểm tuyển sinh như hệ chính quy tương ứng ghi tại Khoản 1 Điều này phải đạt năng lực ngoại ngữ tối thiểu bậc 2 (A2) hoặc tương đương trở lên.

Điều 4. Quy đổi chuẩn năng lực ngoại ngữ và công nhận kết quả

1. Bảng quy đổi chuẩn trình độ ngoại ngữ Tiếng Anh được công nhận tại Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên

Khung tham chiếu Châu Âu CEFR	IELTS (British Council/ IDP Education cấp)	TOEIC (4 kỹ năng)	TOEFL IBT	Cambridge Assessment English	Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (VSTEP)	Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên
A2	3.0 - 3.5		30	120 - 139 (KET) 120 - 139 (Linguaskill)	2	70 - 89
B1	4.0 - 5.0	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149	31 - 45	140-150 (KET) 140 - 159 (PET) 140 - 159 (Linguaskill)	3	90 - 100
B2	5.5 - 6.5	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179	46 - 93	160 - 179 (FCE) 160 - 179 (Linguaskill)	4	

2. Bảng quy đổi chuẩn trình độ ngoại ngữ: tiếng Nga, Pháp, Đức, Trung, Nhật được công nhận tại Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên

Người học có chứng chỉ hợp lệ thuộc một trong số ngoại ngữ: tiếng Nga, Pháp, Đức, Trung, Nhật với điểm đạt mức yêu cầu từ bậc 3 theo khung tham chiếu Châu Âu (theo bảng dưới đây) thì được Nhà trường công nhận đạt chuẩn đầu ra năng lực ngoại ngữ:

Cấp độ	Tiếng Nga ТРКИ – Тест по русскому языку как иностранному	Tiếng Pháp CIEP/ Alliance francaise diplomas	Tiếng Đức		Tiếng Trung Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	Tiếng Nhật Japanese Language Proficiency Test (JLPT)
			Goethe - Institut	The German TestDaF languageficate		
Bậc 2 (CEFR A2)	TБУ (TBU) Immediate Level	DELF A2 TCF: 200-299	Goethe- Zertifikat A2		HSK level 2	
Bậc 3 (CEFR B1)	ТРКИ-1 (TRKI-1) Certificate Level 1	DELF B1 TCF: 300-399	Goethe- Zertifikat B1	TestDaF Bậc 3 (TDN3)	HSK level 3	JLPT N4
Bậc 4 (CEFR B2)	ТРКИ-2 (TRKI-2) Certificate Level 2	DELF B2 TCF: 400-499	Goethe- Zertifikat B2	TestDaF Bậc 4 (TDN4)	HSK level 4	JLPT N3

Điều 5. Miễn học và công nhận điểm học phần tiếng Anh

1. Sinh viên phải đăng ký học các học phần ngoại ngữ theo lịch trình của chương trình đào tạo mà sinh viên theo học.

2. Sinh viên được miễn học và công nhận điểm “Mien” học phần Tiếng Anh với các điều kiện sau:

- Có chứng chỉ Tiếng Anh Quốc tế theo Quy định đạt trình độ tối thiểu bậc 3 trở lên còn trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày nộp chứng chỉ;

- Có đơn đề nghị xét miễn và công nhận điểm học phần Tiếng Anh theo mẫu của phòng Đào tạo.

Trường hợp sinh viên có chứng chỉ ngoại ngữ và nộp về phòng Đào tạo sau khi đã kết thúc các học phần tiếng Anh theo lịch trình chương trình đào tạo của khóa học mà sinh viên theo học thì chứng chỉ đó chỉ được dùng để xét chuẩn đầu ra năng lực

ngoại ngữ, không được sử dụng để xét miễn và công nhận điểm “Mien” các học phần tiếng Anh đã học trước đó.

3. Lưu học sinh được miễn học các học phần Tiếng Anh. Tuy nhiên, nếu có nhu cầu học, lưu học sinh có thể làm đơn và đăng ký học các học phần tiếng Anh trong chương trình đào tạo (có tính vào điểm tích lũy học phần).

4. Các trường hợp đặc biệt Phòng Đào tạo trình Hiệu trưởng xem xét và quyết định.

Điều 6. Tổ chức thi đánh giá chuẩn đầu ra ngoại ngữ

- Căn cứ vào kế hoạch đào tạo và kế hoạch học tập của sinh viên, Nhà trường tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ 3 - 4 lần trong năm học căn cứ vào số lượng thí sinh đăng ký dự thi. Hình thức và các điều kiện thi đánh giá theo các quy định hiện hành và được thông báo cụ thể tại mỗi kỳ thi.

- Kết quả thi đánh giá chuẩn đầu ra ngoại ngữ của sinh viên được Nhà trường cấp giấy chứng nhận và là căn cứ để xem xét chuẩn đầu ra ngoại ngữ.

Điều 7. Trách nhiệm của người học

- Người học Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên có trách nhiệm nghiên cứu và thực hiện theo nội dung của quy định này.

- Sinh viên đáp ứng các điều kiện về miễn học, công nhận điểm học phần tiếng Anh, chuẩn đầu ra năng lực ngoại ngữ, nộp đơn đề nghị về Phòng Đào tạo để được Nhà trường xem xét. Đơn phải kèm theo bản sao có chứng thực các chứng chỉ ngoại ngữ hợp lệ. Khi nộp đơn, sinh viên cần xuất trình bản gốc để kiểm tra, đối chiếu. Thời gian nhận chứng chỉ vào chiều thứ 4, 6 hàng tuần.

Điều 8. Trách nhiệm của các đơn vị

1. Phòng Thanh tra - Khảo thí - Đảm bảo chất lượng giáo dục

- Chủ trì và phối hợp với các đơn vị trong việc triển khai thực hiện quy định Chuẩn đầu ra ngoại ngữ đối với các hệ, các trình độ đào tạo tại Trường.

- Chủ trì và phối hợp với các đơn vị trong và ngoài Trường lập kế hoạch tổ chức thi đánh giá chuẩn đầu ra ngoại ngữ.

- Xử lý kết quả thi đánh giá chuẩn đầu ra về năng lực ngoại ngữ, công khai kết quả thi, cấp giấy chứng nhận cho sinh viên.

2. Phòng Đào tạo

- Tiếp nhận chứng chỉ ngoại ngữ, đơn đề nghị công nhận chuẩn năng lực, đơn đề nghị miễn học phần Ngoại ngữ của sinh viên để làm thủ tục xét miễn, xét công nhận chuẩn đầu ra năng lực ngoại ngữ cho sinh viên.

- Là đầu mối phối hợp với Bộ môn Ngoại ngữ và Phòng TTKT&ĐBCLGD rà soát, tổng hợp danh sách báo cáo Hội đồng và trình Hiệu trưởng ký quyết định công

nhận việc miễn học ngoại ngữ, công nhận điểm “Mien”, chuẩn đầu ra năng lực ngoại ngữ cho sinh viên.

- Thông báo tới sinh viên và công khai danh sách sinh viên được công nhận đạt chuẩn năng lực ngoại ngữ, sinh viên được miễn học ngoại ngữ, công nhận điểm “Mien” trên website của Nhà trường sau khi có Quyết định của Hiệu trưởng vào tháng 3, 6, 9, 12 hàng năm.

- Quản lý các văn bản và tài liệu liên quan đến việc công nhận chuẩn năng lực ngoại ngữ, miễn học, công nhận điểm ngoại ngữ của sinh viên.

3. Bộ môn Ngoại ngữ

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trong việc quản lý và tổ chức xét miễn học ngoại ngữ, công nhận điểm, công nhận chuẩn năng lực ngoại ngữ, tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ tại Trường theo quy định.

- Phổ biến rộng rãi, cụ thể nội dung quy định này đến sinh viên.

- Kịp thời tiếp nhận, đề xuất các giải pháp khi có vấn đề phát sinh với phòng chức năng có liên quan xem xét.

4. Các đơn vị có liên quan khác trong Nhà trường

Các đơn vị có liên quan trong Nhà trường theo có trách nhiệm phối hợp để đảm bảo về nhân lực, điều kiện cơ sở vật chất, công tác bảo vệ, phục vụ cho việc đào tạo, tổ chức thi đánh giá và xét công nhận chuẩn năng lực ngoại ngữ đầu ra cho sinh viên.


Điều 9. Khen thưởng và kỷ luật

- Các cá nhân, đơn vị và sinh viên khi thực hiện quy định này sẽ được xem xét khen thưởng và kỷ luật theo quy định hiện hành của Nhà trường.

- Sinh viên phải chịu trách nhiệm đối với Nhà trường về chứng chỉ do mình cung cấp kể từ thời điểm Nhà trường tiếp nhận chứng chỉ, nếu phát hiện vi phạm Nhà trường sẽ xử lý theo quy định hiện hành của Trường và các cơ quan có thẩm quyền.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Quy định này có hiệu lực từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, tùy theo yêu cầu thực tế, Quy định sẽ được sửa đổi, điều chỉnh cho phù hợp./.

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Tiến Dũng